SỞ GD&ĐT HẢI DƯƠNG
TRƯỜNG THPT CHUYÊN NGUYỄN TRÃI

ĐỀ THI NĂNG KHIẾU LẦN III - KHỐI 11
NĂM HỌC 2021 - 2022
MÔN: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 180 phút (không kể thời gian giao đề)
(Đề thi có 01 trang)
Ngày thi: 27 tháng 12 năm 2021

ĐỀ BÀI

Câu 1 (8,0 điểm)

"Một người có dũng khí thực sự cảm nhận thấy nỗi sợ nhưng chế ngự được nỗi sợ ấy"

(Luis Seputveda, *Chuyện con ốc sên muốn biết tại sao nó chậm chạp*, Bảo Chân dịch, 2015, NXBHNV, tr61)

Anh/ chị hãy chia sẻ quan điểm của mình về ý kiến trên.

Câu 2 (12,0 điểm)

"Đã gọi là nhà văn lớn, thì văn chương của bà ấy hay ông ấy đương nhiên phải để lại trong kí ức tiếp nhận của tôi một đặc điểm nổi trội nào đó nói lên tài năng và phong cách của họ"

(Lã Nguyên, 2014, Tiểu luận phê bình *Nguyễn Tuân – nhà văn của hình dung từ*, http://phebinhvanhoc.com.vn/nguyen-tuan-nha-van-cua-hinh-dung-tu/)

Bằng trải nghiệm văn học Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945, anh/ chị hãy bàn luận về ý kiến trên.

----------Hết----------

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Giám thị không giải thích gì thêm.

Họ và tên thí sinh: ……Số báo danh……...

Chữ ký giám thị 1……Chữ ký giám thị 2……

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ THI NĂNG KHIẾU MÔN NGỮ VĂN KHỐI 11 - LẦN III
NĂM HỌC 2021-2022
(Hướng dẫn chấm gồm có 05 trang)

A. YÊU CẦU CHUNG

- Hướng dẫn chấm chỉ mang tính chất định tính, vì vậy giám khảo phải nắm được nội dung trình bày trong bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm. Vận dụng linh hoạt hướng dẫn chấm, sử dụng nhiều mức độ điểm một cách hợp lí, khuyến khích những bài viết có cảm xúc, sáng tạo.

- Học sinh có thể làm bài theo nhiều cách nhưng nếu đáp ứng những yêu cầu cơ bản của đề, diễn đạt tốt vẫn cho đủ điểm.

- Điểm bài thi có thể cho lẻ đến 0,25 điểm và không làm tròn.

B. YÊU CẦU CỤ THỂ

Câu 1 (8,0 điểm)

a.Về kĩ năng

Biết cách viết bài văn nghị luận xã hội, chia vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp, các luận điểm được triển khai theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ; sử dụng linh hoạt các thao tác lập luận; có những kiến giải sâu sắc; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng; lấy dẫn chứng chủ yếu từ thực tiễn đời sống, cụ thể và sinh động.

b. Về kiến thức

Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

Ý	Nội dung chính cần đạt	Điểm
1	**Nêu vấn đề cần nghị luận:** Một người có dũng khí thực sự cảm nhận thấy nỗi sợ nhưng chế ngự được nỗi sợ ấy.	**0,5**
2	**Giải thích ý kiến**	**2,0**
	- Dũng khí: khí phách dám đương đầu với khó khăn, nguy hiểm để làm những việc nên làm. - Nỗi sợ: là cảm giác tiêu cực luôn mang đến sự khó chịu cho người mang nó. -Ý nghĩa lời nhận định: Câu nói trên đã khẳng định thái độ sống của người có dũng khí khi phải đối mặt với giông bão của cuộc đời. Họ cảm nhận được nỗi sợ của mình nhưng luôn dũng cảm, tự tin, bản lĩnh chế ngự nỗi sợ ấy để cố gắng đạt được mục tiêu mình đặt ra.	
3	**Lý giải**	**2,0**

	- Dũng khí là cội nguồn đưa ta đến thành công. Người có dũng khí luôn tự tin, mạnh mẽ. Mỗi khi khó khăn ập đến họ sẽ chủ động đối diện, thậm chí thách thức cả khó khăn để tìm cách chiến thắng hoàn cảnh. - Dũng khí còn giúp con người vươn tới những điều cao quý trong cuộc sống cũng như dám đấu tranh với cái ác, để bảo vệ công bằng lẽ phải. -Tự đấu tranh và chiến thắng cám dỗ trong mỗi bản thân con người là chiến thắng vĩ đại nhất, lúc đó con người được là chính mình. Cảm nhận được giông tố, thử thách trong cuộc đời là điều tất yếu vì vậy người có dũng khí sẵn sàng đối diện để bước qua. -Tuy nhiên rằng có những nỗi sợ khẳng định nhân cách con người. Huấn Cao trong "Chữ người tử tù" bản lĩnh, khí phách không sợ cường quyền, uy lực nhưng lại nghiêng mình trước "một tấm lòng trong thiên hạ". (Dẫn chứng minh họa) *Lưu ý: Trong quá trình lập luận, học sinh nên có dẫn chứng về những tấm gương dũng cảm, vượt qua nỗi sợ của bản thân không gục ngã trước hoàn cảnh để cách lập luận thuyết phục hơn.*	
4	**Bàn luận – Mở rộng vấn đề**	**3,0**
	- Muốn có dũng khí cần phải rèn luyện từng ngày, tự nhận thức tìm ra nguyên nhân nỗi sợ trong mình và tìm cách hành động chế ngự nỗi sợ ấy. - Cần phê phán những người luôn chùn bước trước khó khăn, cảm nhận được nỗi sợ, chấp nhận thu mình trong vỏ ốc. Mặt khác người không biết sợ gì là những kẻ liều lĩnh, bất chấp sẽ dễ bị sa ngã vào những cám dỗ. -Câu nói trên là một lời khuyên đúng đắn định hướng cho chúng ta thái độ sống trước nỗi sợ.	
5	**Kết thúc vấn đề nghị luận**	**0,5**

Ghi chú: *Luôn khuyến khích những bài làm sáng tạo*

Câu 2 (12,0 điểm)

Câu 2	"Đã gọi là nhà văn lớn, thì văn chương của bà ấy hay ông ấy đương nhiên phải để lại trong kí ức tiếp nhận của tôi một đặc điểm nổi trội nào đó nói lên tài năng và phong cách của họ" (Lã Nguyên, 2014, Tiểu luận phê bình *Nguyễn Tuân – nhà văn của hình dung từ,* http://phebinhvanhoc.com.vn/nguyen-tuan-nha-van-cua-hinh-dung-tu/) Bằng trải nghiệm văn học Việt Nam giai đoạn 1930 – 1945, anh/ chị hãy bàn luận về ý kiến trên.	**12,0**

2.1	**Về hình thức, kĩ năng:**	**1,0**
	Thí sinh cần phát huy đồng thời hai kĩ năng: - Kĩ năng nắm bắt và làm sáng tỏ vấn đề, mà cụ thể ở đây là đặc điểm của phong cách nghệ thuật. - Kĩ năng trình bày vấn đề một cách khoa học, có sức thuyết phục.	
2.2	**Về nội dung cụ thể:**	**10,0**
	a.Giải thích	***3,0***
	***** Nhà văn được đánh giá là "lớn" khi tác phẩm để lại không chỉ là số lượng mà quan trọng lay thức những suy ngẫm trong lòng người về các vấn đề của thời đại, con người, cuộc đời. Và luôn có bài học ý nghĩa với mọi thế hệ. -Phong cách thể hiện tâm tính, cá tính riêng biệt của chủ thể sáng tạo trong văn học. Văn chương in đậm dấu ấn cá nhân độc đáo của người nghệ sĩ. ***Vấn đề được bàn luận**: Ý kiến của Lã Nguyên khẳng định tầm vóc của nhà văn lớn ở bình diện tài năng và phong cách.	
	b.Bàn luận	***3,0***
	****Phong cách nghệ thuật là gì? Thể hiện như thế nào trong sáng tác của nhà văn/ nhà thơ?*** +Viết văn là nhu cầu nội tâm mãnh liệt, là những tâm huyết gan ruột, là sự thể hiện tâm tính cá tính riêng biệt của người nghệ sĩ. "Nghệ thuật là tôi, khoa học là chúng ta". Nếu không có dấu ấn cá nhân trong sáng tạo, nghệ thuật không còn là nghệ thuật. +Phong cách nghệ thuật là nét riêng, nét độc đáo mang tính thẩm mĩ của nhà văn trong sáng tạo nghệ thuật. + Phong cách nghệ thuật là nét đặc sắc có tính hệ thống tương đối ổn định (lặp đi lặp lại) trong sáng tác của các tác giả. Phong cách thể hiện ở: cái nhìn riêng, giọng điệu riêng, nét riêng trong sự lựa chọn, xử lý đề tài, nội dung tác phẩm, nét riêng trong việc sử dụng các phương thức, phương tiện nghệ thuật…Phong cách đánh dấu sự trưởng thành của nhà văn ưu tú. +Phong cách nghệ thuật có cội nguồn từ cá tính sáng tạo của tác giả →khẳng định nhà văn lớn là người để lại trong sự tiếp nhận của người đọc	

	đặc điểm nổi trội thể hiện tài năng và phong cách chính là đề cao vai trò cá tính sáng tạo trong văn chương. ***Phong cách nghệ thuật có ý nghĩa như thế nào với nhà thơ/nhà văn?*** - Nhờ việc định hình nên phong cách nghệ thuật trong sáng tác của mình, nhà văn đã tạo nên gương mặt, diện mạo, tiếng nói riêng. Điều này cần thiết và quan trọng trong đời sống văn học. Bởi sự lặp lại này tạo nên tính bền vững, để nhà văn xây dựng chân dung tinh thần riêng. Liên hệ: Nhà văn I.X Turgenev cho rằng: "*Cái quan trọng trong tài năng văn học là tiếng nói của mình, là cái giọng riêng biệt của chính mình không thể tìm thấy trong cổ họng của bất kì một người nào khác".* Lê Đạt: *Mỗi công dân đều có một dạng vân tay* *Mỗi nhà thơ thứ thiệt có một dạng vân chữ* *Không trộn lẫn.* -"*Phong cách là gương mặt của tâm hồn*" (Schopenhauer), nhờ việc nhà văn định hình phong cách viết, người đọc hiểu được "tâm hồn" của nhà văn: tư tưởng, quan điểm của nhà văn về con người và cuộc sống (được thể hiện một cách nhất quán trong sáng tác của anh ta). Đó chính là căn cứ, cơ sở để đánh giá vị trí, tầm cỡ của nhà văn trong lịch sử văn học. - Nhà văn không thể lặp lại một cách đơn điệu mà phải luôn có sự bổ sung, mới mẻ.	
	c.Chứng minh	***3,0***
	HS chọn tác giả, tác phẩm để làm rõ cho vấn đề. Hướng chứng minh: HS cần chỉ ra tính thống nhất trong phong cách nghệ thuật của nhà văn và sự bổ sung, tự làm mới mình của nhà văn ấy. Ví dụ: Nguyễn Tuân: *Sự thống nhất, tính ổn định trong phong cách: - Tài hoa, uyên bác. + Tiếp cận mọi sự vật ở phương diện văn hóa, thẩm mĩ + Vận dụng tri thức của nhiều ngành nghệ thuật + Tiếp cận con người ở góc độ tài hoa, nghệ sĩ - Nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ đến trình độ điêu luyện. - Thể loại: tùy bút *Sự mới mẻ, những chuyển biến quan trọng: Kiểu nhân vật: con người tài hoa nghệ sĩ, sau cách mạng: gắn liền với đại chúng, là con người của công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	

	d. Đánh giá, mở rộng vấn đề	***1,0***
	- Yêu cầu đối với nhà văn - Yêu cầu đối với người đọc, người tiếp nhận.	
	e. Sáng tạo**:** Cho điểm sáng tạo với những bài văn có cảm nhận tinh tế, mới mẻ, độc đáo, cách diễn đạt và hình thức tổ chức bài văn sinh động, đặc sắc, thể hiện sự tìm tòi riêng của bản thân.	**1,0**

Lưu ý: Trên đây chỉ là những gợi ý sơ lược, GV chấm cần căn cứ thực tiễn làm bài của HS để linh hoạt khi đánh giá, cho điểm.

Người ra đề và làm đáp án: Nguyễn Thị Hà

Người duyệt đề: Bùi Đình Nhiễu